

Số: 05/2025/QĐCNHGT-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 10 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Trung D
và bà Nguyễn Lê Minh T, ông Lữ Văn T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 03 tháng 12 năm 2024 của ông Nguyễn Trung D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Ông **Nguyễn Trung D**, sinh năm 1981

Địa chỉ: 40G, ấp N, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. *Người bị kiện:* Bà **Nguyễn Lê Minh T**, sinh năm 1990

Ông Lữ Văn T1, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Ấp A xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Lê Minh T và ông Lữ Văn T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Trung D số tiền nợ gốc là 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng), ông Nguyễn Trung D không yêu cầu tính lãi. Thời hạn trả nợ là kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Thu Trang